

CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC, CHẾ BIẾN  
KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG

Số : 04.2021/CBTT-KHD

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hải Dương, ngày 28 tháng 04 năm 2021

**CÔNG BỐ THÔNG  
TRÊN CÔNG THÔNG TIN ĐIỆN TỬ CỦA ỦY BAN CHỨNG KHOÁN NHÀ  
NƯỚC VÀ SỞ GIAO DỊCH CHỨNG KHOÁN HÀ NỘI(HNX)**

Kính gửi: Ủy ban chứng khoán Nhà Nước  
Sở giao dịch Chứng khoán Hà Nội (HNX).

**1. Giới thiệu về tổ chức công bố thông tin:**

- Tên tổ chức: Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương
- Mã chứng khoán: KHD
- Địa chỉ : Số 87 Vũ Mạnh Hùng, P. Phú Thứ, thị xã Kinh Môn, tỉnh Hải Dương
- Điện thoại : 02203.821.338 Fax: 02203.821.557
- Email: [Hamicokshd@gmail.com](mailto:Hamicokshd@gmail.com)
- Người thực hiện công bố thông tin: **Nguyễn Hữu Khiêm**
- Chức vụ: Người được ủy quyền công bố thông tin
- Loại thông tin công bố:  Định kỳ  Bất thường  24h  Theo yêu cầu

**2. Nội dung thông tin công bố:**

- Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2021 của Công ty  
( *Biên bản, Nghị quyết đại hội kèm theo* )

3. Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 28/04/2021 tại đường dẫn <http://www.khoangsanhaiduong.com>.

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người được ủy quyền công bố thông tin  
(Ký tên, đóng dấu)



**Nguyễn Hữu Khiêm**

Số: 01/NQ-ĐHĐCĐ

Hải Dương, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**NGHỊ QUYẾT**  
**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

**Căn cứ:**

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17 tháng 6 năm 2020;
- Điều lệ hoạt động Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;
- Biên bản Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương ngày 27 tháng 4 năm 2021.

**QUYẾT NGHỊ**

**Điều 1. Thông qua nội dung các báo cáo:**

1. Thông qua báo cáo của Hội đồng quản trị về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (Báo cáo số: 01/BC-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).

2. Thông qua báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 01/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty).

3. Thông qua báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm Toán VACO (Bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất).

**Điều 2. Thông qua nội dung các tờ trình:**

1. Thông qua tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020:

Chỉ tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	4.302.510.820	
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 của Công ty mẹ	6.159.945.929	
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2020: (3=1+2)	10.462.456.749	
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:*	500.000.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	500.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền	-	
5. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (5=3-4)	9.962.456.749	

2. Thông qua tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 (Tờ trình số 02/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).



## 2.1 Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ.

Chi tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất	M <sup>3</sup>	470.000	
2. Sản lượng tiêu thụ	“	520.000	
3. Doanh thu	Tr.đ	55.300	
4. Lợi nhuận sau thuế	“	2.500	
5. Tỷ suất cổ tức bằng tiền	%	-	

\* HĐQT đề xuất không chia cổ tức năm 2021 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, tăng giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các cổ đông.

## 2.2 Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu hợp nhất: 66.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 2.200 triệu đồng

3. Thông qua tờ trình về việc quyết toán thù lao HĐQT, BKS năm 2020, kế hoạch năm 2021 (Tờ trình số 03/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).

- Quyết toán năm 2020:
  - + Tổng thù lao đối với thành viên HĐQT: 294 triệu đồng.
  - + Tổng thù lao đối với thành viên BKS là: 117,6 triệu đồng.
- Kế hoạch năm 2021:
  - + Tổng thù lao của HĐQT là : 294 triệu đồng.
  - + Tổng thù lao của BKS là : 117,6 triệu đồng.

4. Thông qua tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 (Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 01/4/2021 của Ban kiểm soát Công ty).

Lựa chọn Công ty TNHH Kiểm Toán VACO thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty, bao gồm cả soát xét 06 tháng.

5. Thông qua tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty).

**Điều 3.** Thông qua danh sách trúng cử thành viên HĐQT, thành viên Ban kiểm soát Công ty nhiệm kỳ 2021-2025.

- Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:
  1. Ông: Vũ Thắng Bình
  2. Ông: Đào Văn Dũng

3. Ông: Đỗ Quang Mạnh
4. Ông: Đoàn Văn Cường
5. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn

- Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền
2. Bà: Nguyễn Thị Hà
3. Ông: Cao Văn Cần

**Điều 4.** Nghị quyết này có hiệu lực từ thời điểm 12 giờ 30 phút, ngày 27 tháng 4 năm 2021. Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, Ban giám đốc Công ty có trách nhiệm triển khai, thực hiện nghị quyết này./.

**Nơi nhận:**

- Website Công ty;
- HĐQT, Ban kiểm soát;
- Ban Giám đốc;
- Lưu.

**T/M. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG  
CHỦ TỊCH HĐQT**



**Vũ Thăng Bình**



Số: 01/BB-ĐHĐCĐ-TN2021

Hải Dương, ngày 27 tháng 4 năm 2021

**BIÊN BẢN  
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021**

Hôm nay, vào hồi 8 giờ 00 ngày 27 tháng 4 năm 2021, tại trụ sở chính ở Số 87 Vũ Mạnh Hùng – KDC số 2, P. Phú Thứ, tx. Kinh Môn, tỉnh Hải Dương. Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương( sau đây gọi tắt là “Công ty”), mã số doanh nghiệp số 0800282498 do sở KH&ĐT tỉnh Hải Dương cấp thay đổi lần 9 ngày 11/12/2019 đã tiến hành tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 ( sau đây gọi tắt là “ Đại hội” ) với nội dung như sau:

**DIỄN BIẾN VÀ KẾT QUẢ ĐẠI HỘI**

**I. THỦ TỤC KHAI MẠC ĐẠI HỘI**

1. Ban tổ chức tiến hành đăng ký Đại biểu tham dự đại hội.

2. Ông Đỗ Quang Mạnh thay mặt Ban tổ chức Đại hội đề xuất và xin ý kiến đại hội biểu quyết thông qua bầu Đoàn Chủ tịch, Ban thư ký, Ban kiểm phiếu biểu quyết, Ban kiểm phiếu bầu cử và Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông tại Đại hội, Đại hội đã thông qua(*theo hình thức giơ thẻ biểu quyết*) cụ thể như sau:

**\* Đoàn Chủ tịch Đại hội:**

- |                       |                                       |
|-----------------------|---------------------------------------|
| 1. Ông: Vũ Thắng Bình | Chủ tịch HĐQT Công ty – Chủ tọa       |
| 2. Ông: Đào Văn Dũng  | Phó Chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty   |
| 3. Ông: Đỗ Quang Mạnh | Thành viên HĐQT, Phó giám đốc Công ty |

**\* Ban thư ký Đại hội:**

- |                          |                            |
|--------------------------|----------------------------|
| 1. Ông: Nguyễn Hữu Khiêm | Thư ký HĐQT - Trưởng ban   |
| 2. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn | Ban kiểm soát - Thành viên |

**\* Ban kiểm phiếu biểu quyết và Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông:**

- |                               |                                   |
|-------------------------------|-----------------------------------|
| 1. Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền | Trưởng ban kiểm soát - Trưởng ban |
| 2. Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn      | Kiểm soát viên - Thành viên       |
| 3. Ông: Cao Văn Cần           | Đại biểu cổ đông - Thành viên     |

**\* Ban bầu cử:**

- |                            |                                   |
|----------------------------|-----------------------------------|
| 1. Ông: Bùi Văn Quang      | Đại biểu cổ đông - Trưởng ban     |
| 2. Bà: Trần Thị Vân        | Cán bộ phòng kế toán - Thành viên |
| 3. Bà: Đỗ Thị Thoa         | Cán bộ phòng kế toán - Thành viên |
| 4. Bà: Hoàng Thị Thu Hương | Cán bộ phòng TC-HC - Thành viên   |

*Đại hội đã biểu quyết thông qua 100 % các nội dung trên.*

3. Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trưởng Ban kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông, thông qua biên bản kiểm tra tư cách đại biểu cổ đông (*Biên bản kèm theo*).

- Tổng số cổ đông theo danh sách chốt ngày 02/4/2021 là 257 cổ đông là chủ sở hữu của 3.262.818 cổ phần tương ứng với 32.628.180.000 đồng vốn điều lệ của Công ty. Số cổ phần có quyền biểu quyết là 3.262.818 cổ phần.

- Đại biểu (Cổ đông và người đại diện theo ủy quyền của cổ đông) có mặt dự Đại hội: 42 đại biểu, sở hữu và đại diện cho: 2.789.941 CP, chiếm 85,51 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Căn cứ điều 145 Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 và khoản 1 Điều 38 Điều lệ Công ty, ĐHCĐ thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương với thành phần và số lượng cổ phần như trên là đủ điều kiện để tiến hành Đại hội.**

## **II. NỘI DUNG, CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI:**

- Ông Đỗ Quang Mạnh thay mặt ban tổ chức thông qua chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 do HĐQT đề xuất. Đại hội đã thông qua chương trình và Quy chế làm việc tại Đại hội với tỷ lệ biểu quyết là 100 %.

- Ông: Vũ Thắng Bình - thay mặt đoàn Chủ tịch khai mạc Đại hội.

**\*. Phần trình bày các báo cáo, tờ trình: (các báo cáo, tờ trình kèm theo)**

1. Báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (*Báo cáo số: 01/BC-HQĐT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty*) do Ông Đào Văn Dũng - Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Công ty trình bày.

2. Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 (*Báo cáo số: 01/BC-BKS ngày 01/04/2021 của BKS Công ty*) và Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 (*Tờ trình số 01/TTr-BKS ngày 01/4/2021*) do Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Trưởng Ban kiểm soát trình bày.

3. Báo cáo tài chính năm 2020 đã được Công ty TNHH Kiểm Toán VACO kiểm toán, bao gồm Báo cáo tài chính riêng và Báo cáo tài chính hợp nhất do Ông Đỗ Quang Mạnh - TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày tóm tắt báo cáo.

4. Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020; Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021; Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021; Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025. (*Các tờ trình từ số 01 đến số 04 ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty*) do Ông Đỗ Quang Mạnh - TV HĐQT, Phó giám đốc Công ty trình bày.

## **III. THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT**

**1. Đại hội thảo luận:** Sau khi nghe phần trình bày nội dung các Báo cáo, Tờ trình, các cổ đông tham dự Đại hội đã tiến hành thảo luận, đóng góp ý kiến:

- Đại hội đã được nghe 02 ý kiến tham gia thảo luận: (i) **Cổ đông mã số 32;** Đề nghị HĐQT cho biết bao giờ sẽ chia cổ tức, lợi nhuận để lại phải có lý do chính đáng. Công ty phải quản lý chặt chẽ tài sản trên đất. Xem xét trả thù lao HĐQT, BKS theo lợi nhuận.

(ii) **Cổ đông mã số 65**; Tình hình sản xuất kinh doanh trong các năm gần đây của Công ty có chiều hướng đi xuống do vùng tài nguyên ngày càng thu hẹp, lợi nhuận năm 2020 vượt kế hoạch là do Công ty hoàn nhập tiền cấp quyền khai thác giai đoạn 2011-2013 đồng thời được giảm 30% thuế TNDN. Công ty phải đẩy mạnh hoạt động tại Công ty con (tại Thái Nguyên), phải có định hướng rõ ràng cho Công ty con hoạt động.

\* Đoàn Chủ tịch đã trân trọng tiếp thu và giải trình các ý kiến của các Đại biểu cổ đông trên cơ sở thực hiện công tác quản lý, điều hành Công ty đảm bảo lợi ích cho cổ đông. Sau khi nghe ý kiến giải trình, các đại biểu không có ý kiến nào khác.

2. Đại hội đã thống nhất biểu quyết tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 (Tờ trình số 04/TTr-HĐQT ngày 01/4/2021 của HĐQT Công ty) bằng hình thức thẻ biểu quyết.

Tại thời điểm biểu quyết nội dung này có 43 cổ đông tham dự, sở hữu và đại diện cho: 2.791.941 cổ phần, chiếm tỷ lệ 85,56% cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.791.941	chiếm: 100 % CP có quyền biểu quyết dự họp
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp
Không có ý kiến	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết dự họp

**3. Biểu quyết tại đại hội:**

Tại thời điểm biểu quyết số lượng cổ đông có mặt tham gia biểu quyết là 42 đại biểu tương ứng với số cổ phần tham dự là 2.739.986 cổ phần, chiếm 83,97 % cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền – Trưởng ban kiểm phiếu hướng dẫn cho cổ đông cách thức biểu quyết, phát phiếu biểu quyết, thu phiếu biểu quyết, tiến hành kiểm phiếu biểu quyết. Sau đó thông qua kết quả kiểm phiếu biểu quyết như sau (Biên bản kiểm phiếu biểu quyết kèm theo).

3.1. Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.692.252	chiếm: 98,26 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	47.734	chiếm: 1,74 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

3.2 Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.692.252	chiếm: 98,26 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

Không có ý kiến	47.734	chiếm: 1,74 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
-----------------	--------	-------------------------------------------------------

3.3. Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.692.252	chiếm: 98,26 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	47.734	chiếm: 1,74 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

3.4 Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.692.252	chiếm: 98,26 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	47.734	chiếm: 1,74 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

3.5 Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.680.740	chiếm: 97,84 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	59.246	chiếm: 2,16 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

3.6. Thông qua Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.721.235	chiếm: 99,32 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	18.751	chiếm: 0,68 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

3.7 Thông qua Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.

**Kết quả biểu quyết:**

Tán thành	2.680.740	chiếm: 97,84 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
-----------	-----------	--------------------------------------------------------



Không tán thành	-	chiếm: 0 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
Không có ý kiến	59.246	chiếm: 2,16 % CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu

#### IV. CÁC NỘI DUNG ĐÃ ĐƯỢC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THÔNG QUA

Theo quy định tại khoản 2 khoản 3 Điều 39 Điều lệ Công ty, các nội dung sau đây đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 thông qua:

TT	Nội dung đã được thông qua	Tỷ lệ tán thành
1	Thông qua báo cáo của HĐQT về công tác quản lý, chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025.	98,26%
2	Thông qua Báo cáo hoạt động của Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025.	98,26%
3	Thông qua Tờ trình về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021.	98,26%
4	Thông qua Báo cáo tài chính năm 2020 đã được kiểm toán.	98,26%
5	Thông qua Tờ trình về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020.	97,84%
6	Thông qua Tờ trình về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021.	99,32%
7	Thông qua Tờ trình về quyết toán thù lao HĐQT, thù lao BKS năm 2020 và kế hoạch thù lao năm 2021.	97,84%
8	Thông qua Tờ trình về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020 và bầu thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025.	100%

#### V. BẦU THÀNH VIÊN HĐQT, BKS CÔNG TY NHIỆM KỲ 2021-2025.

1. Thay mặt đoàn chủ tịch, **Đỗ Quang Mạnh** thay mặt đoàn chủ tịch chủ trì việc bầu thành viên HĐQT, BKS Công ty nhiệm kỳ 2021-2025:

- Đại hội đã thông qua Quy chế bầu cử do Ông Đỗ Quang Mạnh trình bày trước Đại hội.
- Đại hội đã thông qua danh sách ứng cử viên bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS nhiệm kỳ 2021-2025 để Đại hội tiến hành bầu cử.

+ Danh sách ứng cử viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2021-2025:

STT	Tên ứng viên	Chức vụ hiện đang đảm nhiệm tại Công ty
1	Ông: Vũ Thắng Bình	Chủ tịch HĐQT
2	Ông: Đoàn Văn Cường	Phó giám đốc Công ty
3	Ông: Đào Văn Dũng	Phó chủ tịch HĐQT, Giám đốc Cty

4	Ông: Đỗ Quang Mạnh	Thành viên HĐQT, Phó GD Cty
5	Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn	Thành viên BKS

+ Danh sách ứng cử viên Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025:

STT	Tên ứng viên	Chức vụ hiện đang đảm nhiệm tại Công ty
1	Ông Cao Văn Cần	Trưởng phòng KTAT&MT
2	Bà Nguyễn Thị Hà	-
3	Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền	Trưởng Ban kiểm soát

### 2. Đại hội tiến hành bầu cử:

Tại thời điểm bầu cử số lượng cổ đông có mặt tham gia bầu cử là 41 đại biểu tương ứng với số cổ phần tham dự là 2.737.986 Cổ phần, chiếm 83,91 % Cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

Ban bầu cử tiến hành hướng dẫn bầu cử; kiểm tra hòm phiếu; phát phiếu bầu cử cho các cổ đông; Đại hội tiến hành bỏ phiếu bầu thành viên HĐQT và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2021-2025 tại hội trường; Ban bầu cử niêm phong hòm phiếu và tiến hành kiểm phiếu.

### 3. Thông qua kết quả bầu cử:

Ông Bùi Văn Quang – Trưởng ban bầu cử công bố kết quả bầu thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 (*Biên bản kiểm phiếu kèm theo*), kết quả như sau:

#### - Danh sách trúng cử thành viên Hội đồng quản trị:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ phiếu biểu quyết/Tổng số CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
1	Đào Văn Dũng	3.659.990	133,67%
2	Đỗ Quang Mạnh	2.607.467	95,23%
3	Đoàn Văn Cường	2.542.847	92,87%
4	Vũ Thắng Bình	2.184.997	79,80%
5	Nguyễn Ngọc Tuấn	2.093.144	76,44%

#### - Danh sách trúng cử thành viên Ban kiểm soát:

STT	Họ tên	Số phiếu biểu quyết	Tỷ lệ phiếu biểu quyết/Tổng số CP có quyền biểu quyết tham dự bỏ phiếu
1	Nguyễn Thị Thanh Huyền	2.943.185	107,49%
2	Cao Văn Cần	2.687.948	98,17%
3	Nguyễn Thị Hà	2.303.953	84,14%

### V. THỦ TỤC BẾ MẠC ĐẠI HỘI

Ông Nguyễn Hữu Khiêm – Trưởng ban thư ký Đại hội trình bày Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 trước Đại hội và được Đại hội nhất trí 100.% thông qua.

Ông Vũ Thắng Bình thay mặt đoàn Chủ tịch tuyên bố bế mạc Đại hội.

Biên bản Đại hội gồm 7 trang, được lập và thông qua toàn văn tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương vào hồi 12 giờ 30 phút cùng ngày và được Đại hội nhất trí 100 % thông qua./.

**T/M. BAN THƯ KÝ ĐẠI HỘI  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Hữu Khiêm**

**T/M. ĐOÀN CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI  
CHỦ TỊCH ĐẠI HỘI**



**Vũ Thắng Bình**

**Nơi nhận:**

- Website Công ty;
- Lưu hồ sơ tài liệu Đại hội.

**BÁO CÁO CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ**  
**Về công tác quản lý chỉ đạo điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh nhiệm kỳ**  
**2016-2020 và kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025.**

**I. Tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020**

**1. Tình hình chung:**

- Nhiệm kỳ 2016-2020 của Hội đồng quản trị Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương diễn ra trong bối cảnh trong nước và thế giới có nhiều biến động, khủng hoảng kinh tế, trì trệ về tài chính, dịch bệnh diễn biến phức tạp đã ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu. Những yếu tố không thuận lợi ảnh hưởng trực tiếp đến kinh tế - xã hội ở nước ta khiến thị trường trì trệ, hoạt động sản xuất của các doanh nghiệp gặp nhiều khó khăn, chi phí tăng cao, việc duy trì đời sống, việc làm cho người lao động tiếp tục là một thách thức đối với các doanh nghiệp.

- Trong bối cảnh chung như vậy, HĐQT cùng Ban giám đốc đã bám sát tình hình thực tế của thị trường để đưa ra những định hướng, giải pháp để duy trì ổn định hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

**2. Về nhân sự Hội đồng quản trị**

- Đại hội đồng cổ đông Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020 ngày 24/04/2016 của Công ty đã bầu HĐQT gồm 05 người. HĐQT đã bầu ông Phạm Thành Đô giữ chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty.

- Tháng 4 năm 2019, Ông Phạm Thành Đô – Chủ tịch HĐQT Công ty vì lý do cá nhân có đơn xin từ nhiệm chức danh Chủ tịch HĐQT Công ty. Ngày 10/4/2019 HĐQT Công ty đã bầu ông Vũ Thắng Bình giữ chức danh chủ tịch HĐQT Công ty thay Ông Phạm Thành Đô kể từ ngày 11/4/2019.

- Tháng 1 năm 2021, Ông Phạm Thành Đô – Ủy viên HĐQT Công ty vì lý do cá nhân không thể tiếp tục tham gia HĐQT Công ty, đã có đơn xin từ nhiệm chức danh ủy viên HĐQT Công ty kể từ ngày 11/01/2021.

- *Các thành viên Hội đồng quản trị hiện nay:*

- |                      |              |
|----------------------|--------------|
| 1. Ông Vũ Thắng Bình | Chủ tịch     |
| 2. Ông Đào Văn Dũng  | Phó chủ tịch |
| 3. Ông Đỗ Quang Mạnh | Thành viên   |
| 4. Ông Trần Văn Sừ   | Thành viên   |

### **3. Hoạt động của Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2016-2020**

HĐQT Công ty đã luôn tuân thủ theo đúng quy định của pháp và Điều lệ Công ty và các văn bản quy định khác của pháp luật trong việc quản lý điều hành Công ty trong nhiệm kỳ vừa qua. Hội đồng quản trị Công ty luôn duy trì chế độ họp định kỳ, bất thường, đột xuất và thông qua các kỳ họp, HĐQT đã thực hiện quyền quản lý điều hành của mình trên cơ sở xem xét, thảo luận và biểu quyết thông qua các kế hoạch, báo cáo liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Trong 05 năm qua Công ty đã đạt được những kết quả trong công tác quản trị cụ thể như sau:

- Hội đồng quản trị đã thực hiện tốt việc giám sát hoạt động của Ban giám đốc để đảm bảo bộ máy hoạt động theo đúng điều lệ Công ty;

- Hoàn chỉnh kịp thời cơ cấu tổ chức của HĐQT và Ban giám đốc, sắp xếp, kiện toàn cơ cấu tổ chức của phòng/Ban nghiệp vụ, đơn vị sản xuất phù hợp với tình hình mới;

- Chỉ đạo Giám đốc Công ty hoàn thiện, bổ sung hệ thống các văn bản nội bộ để phục vụ công tác quản lý, điều hành sản xuất kinh doanh cho phù hợp với tình hình thực tế yêu cầu, như: các quy chế về quản lý lao động – tiền lương, các quy chế về quản lý kinh tế - tài chính, các quy chế về quản lý kỹ thuật an toàn - BHLĐ.

- Việc phối hợp giữa HĐQT với Ban giám đốc, Ban kiểm soát và các đoàn thể được thực hiện hiệu quả đúng quyền hạn, nhiệm vụ được quy định theo pháp luật, Điều lệ Công ty.

- Chỉ đạo Ban giám đốc Công ty hoàn thiện các thủ tục và đã được cấp phép khai thác xuống sâu tại mỏ Tân Sơn năm 2017, đồng thời các mỏ khai thác lộ thiên đã được gia hạn kịp thời, đảm bảo việc sản xuất không bị gián đoạn.

- Chỉ đạo việc đăng ký giao dịch cổ phiếu trên sàn UpCom và tăng vốn điều lệ theo nghị quyết Đại hội đồng cổ đông theo đúng quy định.

### **4. Thù lao Hội đồng quản trị nhiệm kỳ năm 2016-2020**

- Chi phí hoạt động của HĐQT: chi thù lao cho từng thành viên HĐQT theo mức do Đại hội đồng cổ đông quyết định và thỏa thuận giữa các thành viên, cụ thể tổng tiền thù lao của HĐQT qua các năm như sau:

STT	Năm	Số tiền	Ghi chú
1	Năm 2016	420.000.000	
2	Năm 2017	420.000.000	
3	Năm 2018	420.000.000	
4	Năm 2019	420.000.000	
5	Năm 2020	294.000.000	

#### **4. Đánh giá về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh và công tác đầu tư từ năm 2016-2020.**

##### **4.1 Đánh giá chung về kết quả sản xuất kinh doanh:**

Nhìn chung nhiệm kỳ 2016-2020 vẫn còn rất nhiều khó khăn đối với ngành vật liệu xây dựng nói chung và ngành sản xuất, chế biến đá xây dựng nói riêng, lý do thì rất nhiều nhưng tựu chung lại là cung vượt quá cầu, do quy hoạch vật liệu xây dựng không đồng bộ với thị trường tiêu thụ thực tế, các cơ sở sản xuất đá xây dựng thì nhiều, thị trường tiêu thụ thì nhỏ lẻ.

Ngoài các yếu tố nêu trên thì cả nước còn phải chung tay phòng chống dịch bệnh Covid -19 gây ra, nó ảnh hưởng nghiêm trọng đến nền kinh tế của đất nước trong đó ngành sản xuất vật liệu xây dựng cũng không phải ngoại lệ.

Trong bối cảnh chung của ngành vật liệu xây dựng như vậy, Hội đồng quản trị đã cùng Ban giám đốc Công ty đã bám sát tình hình thực tế của thị trường để đưa ra những định hướng, giải pháp trong thực hiện chỉ đạo sản xuất kinh doanh của đơn vị, từ đó giữ ổn định sản xuất kinh doanh của Công ty.

Bên cạnh đó, Công ty luôn thực hiện đầy đủ nghĩa vụ với Nhà nước, quan tâm đến đời sống của người lao động và nhiệt tình trong công tác xã hội, từ thiện và quan trọng hơn nữa là đảm bảo quyền lợi và nghĩa vụ của các cổ đông. Đây chính là kết quả của nỗ lực của HĐQT, Ban kiểm soát, Ban Giám đốc Công ty cùng với quyết tâm rất lớn của tập thể cán bộ công nhân – người lao động trong Công ty.

Kết quả sản xuất kinh doanh và thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2016-2020 được thể hiện chi tiết ở bảng dưới đây:

S T T	Các chỉ tiêu chủ yếu	ĐVT	Năm 2016			Năm 2017			Năm 2018			Năm 2019			Năm 2020		
			KH	TH	% TH/K H	KH	TH	% TH/K H	KH	TH	% TH/K H	KH	TH	% TH/K H	KH	TH	% TH/K H
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	17.174,1	17.174,1	100,0	17.174,1	17.174,1	100,0	17.174,1	17.174,1	100,0	17.174,1	32.628,2	190,0	32.628,2	32.628,2	100,0
2	Sản lượng sản xuất	m <sup>3</sup>	1.235.000	1.120.258	90,7	1.206.800	1.211.050	100,4	1.287.600	1.068.496	83,0	1.200.000	957.447	79,8	770.000	635.692	82,6
3	Sản lượng tiêu thụ	m <sup>3</sup>	1.235.000	1.036.320	83,9	1.206.800	1.240.133	102,8	1.287.600	985.523	76,5	1.280.000	1.004.340	78,5	845.000	682.733	80,8
4	Tổng doanh thu	Tr.đ	145.500	125.322	86,1	145.800	143.519	98,4	141.700	117.979	83,3	138.200	115.458	83,5	90.600	75.227	83,0
5	Lợi nhuận sau thuế	"	6.000	8.905	148,4	7.200	7.299,70	101,4	7.500	8.599	114,7	7.500	6.199	82,7	5.000	7.224,50	144,5
7	Các khoản nộp NS	Tr.đ	20.000	24.595	123,0	25.000	33.449	133,8	30.000	29.203	97,3	30.000	26.648	88,8	20.700	18.038	87,1
8	Tỷ suất cố tức	%	25	20	80,0	20	20	100,0	15	90	600,0	-	-	-	-	-	-

#### **4.2 Về công tác quản lý kinh tế - tài chính:**

Trong những năm qua, công tác quản lý tài chính, quản lý vật tư, tài sản và quản lý sản phẩm được thực hiện chặt chẽ, nghiêm túc thông qua các chế độ quy định của Nhà nước và các quy chế quản lý của Công ty. Thực hiện đầy đủ các chế độ thống kê - kế toán theo Luật kế toán, luật thống kê và các chuẩn mực kế toán, hệ thống quản lý kinh tế - tài chính được lập từ các phòng ban đến các đội sản xuất.

Công ty đã thường xuyên rà soát, kiểm tra toàn bộ định mức tiêu hao vật tư, nhiên liệu cho quá trình sản xuất của từng khâu, từng công việc trên cơ sở đó điều chỉnh kịp thời chi phí sản xuất khoán cho từng loại công việc, từng loại sản phẩm, đồng thời áp dụng quy chế thưởng phạt trong sử dụng VLNCN.

#### **4.3 Về công tác quản lý lao động, việc làm, thu nhập và thực hiện các chế độ chính sách đối với người lao động:**

Trong những năm qua, do phải thu hẹp sản xuất mặc dù Công ty đã giải quyết chế độ cho một số lao động về nghỉ hưu trước tuổi và chấm dứt hợp đồng đối với một số lao động không đảm bảo sức khỏe, nhưng Công ty vẫn còn nhiều lao động dư thừa đặc biệt là ở bộ phận gián tiếp. Riêng trong hai năm 2019 và 2020 Công ty đã giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động cho **208** lao động với tổng chi phí là **4,3 tỷ đồng**.

Công ty thường xuyên quan tâm đến việc làm, thu nhập và thực hiện tốt các chế độ chính sách đối với người lao động. Hàng năm Công ty tích cực đầu tư cải tạo hiện trường sản xuất, chi đạo kịp thời việc sửa chữa máy móc thiết bị sản xuất nhằm ổn định việc làm, tăng thu nhập và cải thiện điều kiện làm việc tốt hơn cho người lao động.

Tiền lương, tiền thưởng của người lao động được thanh toán đầy đủ, kịp thời, công khai đến từng người lao động; các chế độ, chính sách, quyền lợi của người lao động được thực hiện đầy đủ theo quy định của Pháp luật như: ký kết hợp đồng lao động, lập sổ BHXH và trích nộp đầy đủ tiền BHXH, BHYT, BHTN, kinh phí Công đoàn, bồi dưỡng độc hại bằng hiện vật cũng như giải quyết đầy đủ các chế độ BHXH khi chấm dứt hợp đồng lao động.

Các chế độ phúc lợi của người lao động được Công ty chú trọng quan tâm: hàng năm tổ chức cho người lao động đi thăm quan du lịch, tổ chức tốt việc thăm hỏi người lao động, việc hiếu, việc hi, trợ cấp khó khăn cho người lao động và tổ chức thực hiện tốt phong trào văn thể cho người lao động...

#### **4.4 Về công tác KTAT và BHLĐ:**



Do đặc điểm của doanh nghiệp hoạt động sản xuất trong nghề khai thác, chế biến đá có nhiều yếu tố dễ gây mất an toàn lao động, do đó Công ty rất chú trọng quan tâm, thực hiện tốt công tác KTAT và BHLĐ, nhằm cải thiện điều kiện làm việc và giảm thiểu các vụ tai nạn lao động.

- Thực hiện đầy đủ các quy định của Bộ Luật lao động về ký kết hợp đồng lao động, huấn luyện kỹ thuật an toàn cho người lao động là thợ khoan nổ mìn và lao động có liên quan đến VLNCN, khám sức khỏe định kỳ và trang cấp đầy đủ các phương tiện BHLĐ cho người lao động.

- Xây dựng các nội quy sản xuất và tuyên truyền giáo dục, vận động, nhắc nhở, kiểm tra việc thực hiện công tác KTAT - BHLĐ đối với người lao động thông qua hệ thống tổ chức thực hiện từ Hội đồng BHLĐ Công ty đến cán bộ nhân viên KTAT - BHLĐ và vệ sinh viên tại các đơn vị sản xuất.

- Thực hiện tốt công tác cải thiện điều kiện làm việc cho người lao động qua việc tích cực đầu tư cải tạo các tuyến khai thác như việc xử lý cắt ngọn núi, xử lý u gờ, làm đường lên xuống núi, xuống moong khai thác, dọn vệ sinh công nghiệp hàng ngày tại các tuyến khai thác đá cũng như các dây chuyền nghiền sàng đá.

*\*. Tuy nhiên, công tác KTAT - BHLĐ cũng còn một số yếu kém, như:* Việc kiểm tra, chỉ đạo điều hành công tác KTAT của các phòng ban, đơn vị sản xuất còn thiếu cương quyết, lơ là không bám sát hiện trường, người lao động thợ khoan nổ mìn còn chủ quan, không thực hiện đầy đủ các quy định trong quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn dẫn đến một số vụ tai nạn lao động.

#### **4.5 Về công tác đầu tư**

- Thực hiện Nghị quyết ĐHĐCĐ về việc đầu tư mở rộng địa bàn kinh doanh: Công ty đã đầu tư **27,1 tỷ đồng** để sở hữu 99,99% vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên.

+ Công ty Cổ phần Đức Chung Thái Nguyên được thành lập ngày 17/12/2016, hoạt động theo giấy đăng ký doanh nghiệp số 4601324133, địa chỉ Xóm Làng Mới, xã Tân Long, huyện Đông Hỷ, tỉnh Thái Nguyên - Công ty đang sở hữu mỏ đá Hang Trai 2 với trữ lượng khai thác là 5,1 triệu m<sup>3</sup> thời hạn khai thác 30 năm.

+ Công ty bắt đầu đi vào sản xuất chính thức và cho ra sản phẩm từ tháng 4 năm 2020, kết quả SXKD năm 2020 như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2020	TH năm 2020	So sánh TH/KH
1. Sản xuất đá các loại	M <sup>3</sup>	162.000	64.713	39,9%
2. Tiêu thụ đá các loại	“	162.000	60.914	37,6%
3. Doanh thu	Tr.đ	13.446	4.560,7	33,9%
4. Lợi nhuận sau thuế	“	300	(1.115,8)	-

Do năm đầu tiên đi vào sản xuất, sản phẩm kém chất lượng do đá liệu xấu (thời gian đầu phải cải tạo mở tuyến máng...), ngoài ra chưa có thị trường tiêu thụ lên kết quả SXKD trong năm đạt thấp.

+ Tình hình tài chính: Đến 31/12/2020 tổng tài sản là 41.008 triệu đồng trong đó tài sản ngắn hạn 2.264 triệu, còn lại là tài sản dài hạn. Tổng nguồn vốn 41.008 triệu đồng, trong đó nợ phải trả 30.635 triệu đồng vốn chủ 10.373 triệu đồng.

## II. Nhiệm vụ kế hoạch năm 2021 và định hướng chiến lược phát triển năm 2021-2025.

### 1. Kế hoạch kinh doanh năm 2021

Với thực lực hiện có của Công ty kết hợp với việc xem xét và đánh giá một cách thận trọng những yếu tố thuận lợi và khó khăn sắp tới. Công ty xây dựng kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty mẹ với một số chỉ tiêu chủ yếu như sau:

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất đá các loại	M <sup>3</sup>	470.000	
2. Sản lượng tiêu thụ đá các loại	“	520.000	
3. Doanh thu	Tr.đ	55.300	
4. Lợi nhuận sau thuế	“	2.500	

#### \* Một số biện pháp cụ thể:

- HĐQT Công ty có chủ trương, quyết định chiến lược sản xuất kinh doanh kịp thời, sát với điều kiện thực tế của doanh nghiệp. Nắm bắt kịp thời không để lỡ thời cơ thuận lợi trong sản xuất kinh doanh, khai thác tốt tiềm năng lợi thế của doanh nghiệp.

- Giám đốc Công ty, các phòng, ban Công ty và đội trưởng sản xuất phải bám sát hoạt động sản xuất kinh doanh đề xuất các biện pháp, kịp thời tháo gỡ khó khăn để tổ chức, điều hành hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng quan hệ với các đối tượng khách hàng, vận dụng cơ chế bán hàng năng động, linh hoạt đối với từng thời điểm cụ thể nhằm tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

- Tăng cường công tác KTAT - BHLĐ - VSLĐ - PCCN; thực hiện tốt quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn trong khai thác, chế biến đá; thường xuyên kiểm tra sâu sát toàn bộ quá trình hoạt động sản xuất nhằm phát hiện và ngăn ngừa kịp thời các nguy cơ gây mất an toàn lao động; nâng cao trình độ tay nghề, trình độ nhận thức về quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn - VSLĐ - PCCN cũng như ý thức tự giác, trách nhiệm cao của người lao động.

- Sắp xếp, bố trí lại lực lượng lao động cho phù hợp với tình hình thực tế, có phương án xử lý số lao động dôi dư.

### **3. Định hướng chiến lược phát triển năm 2021-2025.**

- Tiếp tục phát huy những mặt tích cực, khắc phục những tồn tại của HĐQT của nhiệm kỳ trước để tiếp tục quản lý, điều hành doanh nghiệp hoạt động sản xuất kinh doanh có hiệu quả, bảo toàn và phát triển vốn của doanh nghiệp, thực hiện tốt các nghĩa vụ với Nhà nước, đảm bảo quyền lợi của cổ đông, hoàn thành các chỉ tiêu kinh tế do Đại hội đồng cổ đông giao, ổn định việc làm và thu nhập cho người lao động, đảm bảo công tác an toàn lao động và các mặt công tác khác tại doanh nghiệp.

- Tăng cường công tác quản lý kiểm tra giám sát hoạt động SXKD của Công ty, kịp thời đưa ra các giải pháp, các nghị quyết, quyết định để đảm bảo hiệu quả cao nhất trong SXKD. Phấn đấu duy trì ổn định kết quả sản xuất kinh doanh hàng năm.

- Duy trì ổn định các mỏ hiện có, chuẩn bị cơ bản các điều kiện để tiến tới xin thăm dò khai thác xuống sâu tại mỏ Áng Bát, xin gia hạn các mỏ chưa khai thác hết trữ lượng.

- Hoàn tất thủ tục đóng cửa mỏ và cải tạo phục hồi môi trường theo quy định. Đối với phần diện tích đất Công ty không có nhu cầu sử dụng làm thủ tục trả Nhà nước.

- Tìm kiếm, mở rộng địa bàn hoạt động nhằm phát triển sản xuất kinh doanh của Công ty ngày càng bền vững. Kêu gọi hợp tác liên doanh liên kết với các đối tác trên diện tích mặt bằng của Công ty.

- Tích cực hỗ trợ nhằm nâng cao công tác quản trị điều hành tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên để hoạt động sản xuất kinh doanh tại Công ty này đạt hiệu quả cao.

### **Kính thưa các quý vị đại biểu cổ đông**

Trên đây là báo cáo tổng kết nhiệm kỳ 2016-2020 và kế hoạch nhiệm kỳ 2021-2025 của Hội đồng quản trị và Ban giám đốc. Với vai trò, trách nhiệm là đại diện cho cổ đông trong công tác quản trị các mặt hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương trong nhiệm kỳ mới, HĐQT, Ban điều hành sẽ tiếp tục củng cố, nâng cao năng lực quản trị, tập trung chỉ đạo sát sao việc thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty theo Nghị quyết ĐHĐCĐ, đưa ra các giải pháp phù hợp, linh hoạt vào từng thời điểm, giai đoạn để tiếp tục xây dựng Công ty ổn định nâng cao uy tín và thương hiệu “**Mỏ đá vôi thống nhất**” trong lòng khách hàng. Thay mặt HĐQT tôi xin trân thành cảm ơn các Quý vị cổ đông đã tin tưởng và gắn bó với Công ty trong suốt thời gian vừa qua và mong muốn tiếp tục nhận được sự ủng hộ của quý vị cổ đông để thực hiện thắng lợi các chỉ tiêu, kế hoạch năm 2021 và các năm tiếp theo.

**T/M HĐQT CÔNG TY**



**Vũ Thăng Bình**

## BÁO CÁO

### HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 4 (2016 - 2020) VÀ PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 5 (2021 - 2025)

Ban kiểm soát nhiệm kỳ 4 (2016 - 2020) do Đại hội đồng cổ đông lần thứ ba bầu hoạt động theo điều lệ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương và quy chế của Ban kiểm soát nay hết nhiệm kỳ. Ban kiểm soát xin kiểm điểm lại quá trình hoạt động với chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát trên các mặt công tác như sau:

#### I. NỘI DUNG HOẠT ĐỘNG CỦA BAN KIỂM SOÁT NHIỆM KỲ 4 (2016 – 2020):

##### 1. Nhân sự Ban kiểm soát gồm 3 thành viên:

- Bà: Nguyễn Thị Thanh Huyền      Trưởng ban kiểm soát
- Ông: Vũ Văn Trào                      Thành viên ban kiểm soát
- Ông: Nguyễn Ngọc Tuấn              Thành viên ban kiểm soát

Tháng 4 năm 2018 bà Vũ Thị Mây thôi giữ chức trưởng ban kiểm soát (lý do xin miễn nhiệm) và đã bầu bà Nguyễn Thị Thanh Huyền giữ chức trưởng ban kiểm soát thay thế bà Vũ Thị Mây. Các thành viên trong ban kiểm soát đều đáp ứng yêu cầu về tiêu chuẩn thành viên ban kiểm soát đúng quy định và tổ chức hoạt động theo điều lệ của Công ty.

##### 2. Về thực hiện nhiệm vụ kiểm soát của công ty:

- Nhiệm kỳ qua Ban kiểm soát hoạt động theo đúng quy định của điều lệ, giữ mối quan hệ hợp tác thường xuyên với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc trong quản lý điều hành SXKD, giám sát các hoạt động để đảm bảo công ty hoạt động đúng định hướng, đúng pháp luật và mang lại hiệu quả cao.

- Thường xuyên trao đổi với Hội đồng quản trị, Ban giám đốc về tình hình thực hiện kế hoạch SXKD và nghị quyết đã được Đại hội đồng cổ đông thông qua hàng năm.

- Thực hiện kiểm tra tính hợp pháp, hợp lý, trung thực, mức độ cần trọng trong công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh, tổ chức hạch toán kế toán, thống kê và lập báo cáo đảm bảo đúng quy định của các Bộ luật, nghị định, thông tư, điều lệ công ty, các quy chế có liên quan đến tổ chức và hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc đã tuân thủ đầy đủ, đúng pháp luật

nhà nước, thực hiện quản lý điều hành theo Luật doanh nghiệp, nghị quyết đại hội đồng cổ đông, Ban kiểm soát chưa phát hiện có hiện tượng vi phạm trong quy trình SXKD.

- Kiểm tra, giám sát việc chấp hành chế độ hạch toán kế toán, thẩm định báo cáo tài chính hàng năm, phân tích tình hình hoạt động kinh doanh của công ty, đưa ra các nhận xét và kiến nghị Đại hội đồng cổ đông.

- Công tác lập và công bố các báo cáo tài chính hàng năm phù hợp với các quy định của nhà nước và pháp luật hiện hành, báo cáo tài chính của công ty hàng năm đều được kiểm toán bởi các công ty kiểm toán độc lập, báo cáo tài chính đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12 hàng năm, cũng như kết quả kinh doanh và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính kết thúc cùng ngày phù hợp với chuẩn mực kế toán Việt Nam.

### **3. Về thù lao và chi phí hoạt động:**

- Thù lao của Ban kiểm soát được hưởng theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông; trong đó năm 2016 đến năm 2019 tổng thù lao trả cho các thành viên Ban kiểm soát là: **168 triệu đ/năm**; năm 2020 do tình hình SXKD của công ty gặp nhiều khó khăn thù lao trả cho các thành viên Ban kiểm soát là: **117,6 triệu đ/năm**.

## **II. VIỆC KIỂM TRA TÌNH HÌNH HOẠT ĐỘNG SXKD CỦA CÔNG TY TỪ NĂM 2016 – 2020:**

### **1. Tình hình hoạt động và kết quả sản xuất kinh doanh:**

- Do ảnh hưởng của một số chính sách đầu tư công của nhà nước khiến tình hình tiêu thụ sản phẩm của công ty gặp nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ chậm, cạnh tranh giữa các khu vực ảnh hưởng lớn đến hoạt động SXKD, đời sống của người lao động trong công ty.

- Trữ lượng khai thác còn lại của các mỏ thấp, chất lượng xấu chủ yếu là khai thác tận thu, khai thác xuống sâu chi phí khai thác cao làm tăng giá thành sản phẩm.

- Trước bối cảnh nêu trên, Công ty đã chủ động thực hiện nhiều giải pháp nhằm phát huy những thuận lợi, nỗ lực vượt qua khó khăn nhằm hoàn thành các chỉ tiêu kế hoạch do ĐHĐCĐ đề ra như: điều tiết trong sản xuất, thay đổi công nghệ chế biến đá; cắt giảm chi phí sản xuất; điều chỉnh linh hoạt giá bán... Tuy nhiên, do khó khăn quá lớn về thị trường tiêu thụ, chất lượng đá liệu và trữ lượng khai thác nên việc sản xuất chỉ duy trì để tạo việc làm và thu nhập cho người lao động.

- Nhiệm kỳ 2016-2020 ban kiểm soát kiểm tra kết quả SXKD thông qua các chỉ tiêu như sau:

TT	Chỉ Tiêu	Thực hiện các năm (triệu đồng)					Tổng
		2016	2017	2018	2019	2020	
1	Tổng DT+thu nhập	126.073,0	144.200,3	119.304,9	116.080,9	82.981,7	<b>588.640,8</b>
2	Tổng chi phí	114.833,9	134.632,5	108.934,9	108.051,3	74.437,9	<b>540.890,5</b>
3	LN trước thuế	11.239,1	9.567,8	10.370,0	8.029,6	8.543,8	<b>47.750,3</b>
4	Thuế TNDN	2.389,3	2.016,6	2.271,6	1.830,8	1.319,3	<b>9.827,6</b>
5	LN sau thuế	8.849,8	7.551,1	8.098,4	6.198,8	7.224,5	<b>37.922,6</b>

- Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý về tình hình tài chính tại ngày 31/12 hàng năm, cũng như kết quả hoạt động SXKD và các luồng lưu chuyển tiền tệ trong năm tài chính.

- Qua 5 năm hoạt động Hội đồng quản trị công ty đã đề ra các nghị quyết cụ thể phù hợp với tình hình của từng tháng, quý, năm nên kịp thời tháo gỡ khó khăn vướng mắc trong quá trình hoạt động SXKD. Với sự nỗ lực rất lớn trong chỉ đạo hoạt động SXKD của HĐQT và sự điều hành linh hoạt của Ban giám đốc và toàn thể cán bộ công nhân trong công ty Công ty đã đạt được một số chỉ tiêu Đại hội đồng cổ đông thường niên đề ra.

## 2. Tình hình tài chính của Công ty nhiệm kỳ 2016 - 2020

*ĐVT: triệu đồng*

TT	Nội dung	31/12/2016	31/12/2017	31/12/2018	31/12/2019	31/12/2020
<b>I</b>	<b>TỔNG TÀI SẢN</b>	<b>68.999,0</b>	<b>71.962,8</b>	<b>93.146,1</b>	<b>77.994,9</b>	<b>69.221,4</b>
1	Tài sản ngắn hạn	34.082,9	39.388,6	31.753,4	26.608,8	20.463,4
2	Tài sản dài hạn	34.916,1	32.574,2	61.392,7	51.386,0	48.758,0
<b>II</b>	<b>TỔNG NGUỒN VỐN</b>	<b>68.999,0</b>	<b>71.962,8</b>	<b>93.146,1</b>	<b>77.994,9</b>	<b>69.221,4</b>
<b>1</b>	<b>Nợ phải trả</b>	<b>40.141,7</b>	<b>37.754,4</b>	<b>58.561,2</b>	<b>36.065,8</b>	<b>20.667,9</b>
	- Nợ ngắn hạn	26.400,1	24.012,8	37.446,8	26.986,4	18.594,1
	- Nợ dài hạn	13.741,6	13.741,6	21.114,4	9.079,4	2.073,8
<b>2</b>	<b>Nguồn vốn chủ sở hữu</b>	<b>28.857,3</b>	<b>34.208,4</b>	<b>34.584,9</b>	<b>41.929,0</b>	<b>48.553,5</b>
	- Vốn đầu tư của chủ sở hữu	17.174,1	17.174,1	17.174,1	32.628,1	32.628,1
	- Vốn khác của chủ sở hữu	536,5	536,5	536,5	22,3	-
	- Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	11.146,6	16.497,8	16.873,1	9.278,5	15.925,3

### **3. Tình hình trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế:**

- Năm 2016: 2,2 tỷ đồng; năm 2017: 2,0 tỷ đồng; năm 2018: 1,5 tỷ đồng; năm 2019: 600 triệu đồng; năm 2020: 500 triệu đồng; tổng từ năm 2016 - 2020 là 6,8 tỷ đồng.

- Về trích lập quỹ khen thưởng phúc lợi từ lợi nhuận sau thuế phù hợp với tình hình hoạt động kinh doanh của công ty và theo nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông hàng năm.

### **4. Tình hình tăng vốn điều lệ:**

- Tháng 8/2019 nghị quyết đại hội đồng cổ đông bất thường thông qua phương án tăng vốn điều lệ lên **32.628.180.000 đồng** tương ứng với **3.262.818 cổ phần**.

### **5. Tình hình thực hiện dự án đầu tư:**

- Trong nhiệm kỳ qua đánh giá thực tế tình hình SXKD của công ty, Hội đồng quản trị đã có nghị quyết đầu tư với giá trị 27,1 tỷ đồng để sở hữu 99,99 % vốn điều lệ tại Công ty cổ phần Đức Chung Thái Nguyên.

### **6. Về tổ chức và sử dụng lao động:**

Trong nhiệm kỳ 2016-2020 tình hình lao động của Công ty có nhiều biến động; do phải thu hẹp sản xuất (trữ lượng khai thác thấp), nhu cầu sử dụng lao động giảm, công ty giải quyết chấm dứt hợp đồng lao động và nghỉ hưu từ năm 2016 - 2020 là 270 người (riêng năm 2019 là 148 lao động) đối với bộ phận quản lý, phục vụ, thợ khoan nổ mìn, thợ vận hành, vệ sinh, dọn đường làm việc tại công ty.

Nhìn chung công ty đã thực hiện tốt chính sách đối với người lao động như chế độ BHXH, BHYT, BHTN, chế độ tiền lương, tiền thưởng... được công khai minh bạch, đúng thời gian quy định.

### **7. Về tình hình thực hiện hợp đồng:**

- Về hợp đồng tiêu thụ sản phẩm: ngay từ đầu năm công ty đã chủ động ký hợp đồng tiêu thụ với khách hàng truyền thống, tích cực tìm kiếm thêm thị trường mới và tăng sản lượng của thị trường tiềm năng, có các biện pháp để điều chỉnh giá bán cho phù hợp với giá nguyên vật liệu từng giai đoạn nhằm đem lại hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Về hợp đồng mua vật tư, nguyên liệu vật liệu được thực hiện theo đúng quy định của Nhà nước và quy trình mua sắm vật tư, hàng hoá của công ty.



## **8.Công tác quản lý tài chính:**

HDQT và ban giám đốc công ty đã lắp đặt hệ thống quản lý bằng Camera theo dõi giám sát tới từng đơn vị thực hiện quy chế quản lý sản phẩm và bán hàng của Công ty, đáp ứng được yêu cầu thực tế và phù hợp với các quy định nhà nước hiện hành.

Vốn của Công ty được quản lý và sử dụng theo đúng quy định.

Nợ phải thu của khách hàng đến thời điểm 31/12/2020 là: **6.264.555.210 đ**; trong đó có: **1.491.239.100 đ** là khoản nợ phải thu khó đòi từ nhiều năm trước, công ty đã trích dự phòng phải thu khó đòi theo quy định.

## **III.KIẾN NGHỊ CỦA BAN KIỂM SOÁT:**

Năm 2021 là năm mà thị trường còn rất nhiều khó khăn, thị trường tiêu thụ sản phẩm co hẹp do phải cạnh tranh với rất nhiều đối tác sản xuất cùng chủng loại mặt hàng như công ty chúng ta. Các mỏ ngày càng thu hẹp phải khai thác tận thu, chất lượng sản phẩm lẫn nhiều tạp chất do vậy đề nghị HDQT, BGD công ty cần tập trung chỉ đạo điều hành các vấn đề sau:

- HDQT Công ty có chủ trương, quyết định chiến lược sản xuất kinh doanh kịp thời, sát với điều kiện thực tế của doanh nghiệp.

- Đẩy mạnh công tác tiếp thị, mở rộng quan hệ với các đối tượng khách hàng, vận dụng cơ chế bán hàng năng động, linh hoạt đối với từng thời điểm cụ thể nhằm tăng sản lượng tiêu thụ sản phẩm.

- Thực hiện tốt các quy chế quản lý của Công ty, quản lý chặt chẽ tài sản, vật tư, tiền vốn và chi phí sản xuất kinh doanh, đồng thời tăng cường công tác quản lý, nâng cao hiệu quả sử dụng máy móc thiết bị

- Tăng cường công tác KTAT - BHLĐ - VSLĐ – PCCN, thực hiện tốt quy trình kỹ thuật - quy phạm an toàn trong khai thác, chế biến đá.

## **IV.PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NHIỆM KỲ 5 (2021 – 2025):**

Trên cơ sở phát huy những kết quả đã đạt được trong nhiệm kỳ qua, đồng thời khắc phục những tồn tại để tăng cường hơn nữa công tác kiểm tra giám sát hoạt động SXKD của Công ty để đạt kết quả cao cho những năm tiếp theo. Phương hướng nhiệm vụ của Ban kiểm soát nhiệm kỳ (2021– 2025) tập trung vào một số nội dung chủ yếu sau:

1.Các thành viên Ban kiểm soát phải có trách nhiệm trau dồi kiến thức, học hỏi nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu: thực tế về công tác kiểm soát tại Công ty để hoàn thành tốt nhiệm vụ Đại hội đồng cổ đông giao cho.

2. Tôn trọng và phát huy quyền dân chủ ở cơ sở, lắng nghe ý kiến phản ánh của mọi người về những nội dung liên quan đến công tác kiểm soát tại Công ty, trên tinh thần đảm bảo khách quan, kịp thời kiến nghị xử lý nghiêm minh theo quy định, nhằm đảm bảo quyền lợi hợp pháp của công ty, của người lao động.

3. Nâng cao vai trò trách nhiệm với tập thể người lao động, các cổ đông công ty, tăng cường hơn nữa vai trò kiểm tra giám sát hoạt động SXKD của các đơn vị, của toàn công ty để tham gia kiến nghị với HĐQT, Ban giám đốc kịp thời chấn chỉnh chỉ đạo, điều hành các đơn vị, cá nhân thực hiện tốt các quy chế của công ty cũng như các quy định của pháp luật hiện hành, đảm bảo hoạt động SXKD có hiệu quả cao, thực hiện tốt nghị quyết Đại hội đồng cổ đông đề ra.

Trên đây là báo cáo của ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020, Ban kiểm soát xin chân thành cảm ơn các quý vị cổ đông, các ông trong Hội đồng quản trị, Ban giám đốc và cán bộ công ty về sự hợp tác và tạo điều kiện để Ban kiểm soát hoàn thành nhiệm vụ do Đại hội đồng cổ đông giao theo quy định của điều lệ công ty.

*Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp!*

**TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT**



**Nguyễn Thị Thanh Huyền**

**CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC,  
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG**

Số: 01/TTr-BKS

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

*Kính môn, ngày 01 tháng 4 năm 2021*

## **TỜ TRÌNH**

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021**

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 được Quốc Hội thông qua ngày 17/6/2020;

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương.

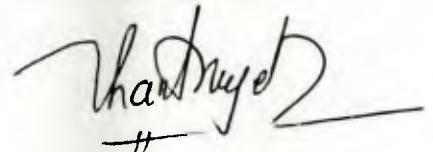
Sau khi xem xét năng lực của các Công ty Kiểm toán độc lập, kết quả chào giá cạnh tranh. Ban kiểm soát Công ty trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc lựa chọn **Công ty TNHH Kiểm Toán VACO** thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 cho Công ty bao gồm cả soát xét 06 tháng.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi;
- Lưu BKS.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT  
TRƯỞNG BAN**



**Nguyễn Thị Thanh Huyền**

Kinh Môn, ngày tháng 4 năm 2021

## BẢNG TÓM TẮT BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020

### A. BÁO CÁO TÀI CHÍNH RIÊNG

CHỈ TIÊU	Mã Số	Năm 2019	Năm 2020
<b>A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH</b>			
<b>I- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>26.608.859.015</b>	<b>20.463.431.963</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.795.000.002	8.982.438.279
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	11.072.362.260	5.173.794.710
3. Hàng tồn kho	140	10.741.496.753	6.307.198.974
<b>II- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>51.386.045.694</b>	<b>48.757.993.551</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	210	14.482.593.215	17.872.906.195
2. Tài sản cố định	220	9.475.176.750	5.438.809.856
- Nguyên giá	222+228	62.317.888.549	48.649.710.040
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223+229	(52.842.711.799)	(43.210.900.184)
3. Đầu tư tài chính dài hạn	250	27.132.277.500	25.446.277.500
4. Tài sản dài hạn khác	260	295.998.229	-
<b>III- NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>36.065.849.831</b>	<b>20.667.874.319</b>
1. Nợ ngắn hạn	310	26.986.383.831	18.594.106.946
2. Nợ dài hạn	330	9.079.466.000	2.073.767.373
<b>IV- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>41.929.054.878</b>	<b>48.553.551.195</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.628.180.000	32.628.180.000
2. Vốn khác của Chủ sở hữu	414	22.342.500	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	9.278.532.378	15.925.371.195
<b>B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1. Tổng doanh thu	1+21+31 BCKQHKG	116.080.955.429	82.981.788.160
2. Tổng chi phí	11+22+25+26 BCKQHKG	108.051.316.688	74.437.991.047
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50 BCKQHKG	8.029.638.741	8.543.797.113
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60 BCKQHKG	6.198.800.613	7.224.496.317

## B. BÁO CÁO TÀI CHÍNH HỢP NHẤT

CHỈ TIÊU	Mã Số	Năm 2019	Năm 2020
<b>A. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH</b>			
<b>I- TÀI SẢN NGẮN HẠN</b>	<b>100</b>	<b>26.564.328.576</b>	<b>22.423.085.565</b>
1. Tiền và các khoản tương đương tiền	110	4.832.570.403	9.669.148.141
2. Các khoản phải thu ngắn hạn	130	10.946.802.990	5.589.132.610
3. Hàng tồn kho	140	10.772.922.443	6.612.196.054
4. Tài sản ngắn hạn khác	150	12.032.740	552.608.760
<b>II- TÀI SẢN DÀI HẠN</b>	<b>200</b>	<b>58.552.554.450</b>	<b>67.904.183.742</b>
1. Các khoản phải thu dài hạn	210	13.164.924.839	14.072.549.740
2. Tài sản cố định	220	24.738.909.713	35.115.118.175
- Nguyên giá	222+228	77.618.288.179	79.348.701.670
- Giá trị hao mòn lũy kế(*)	223+229	(52.879.378.466)	(44.233.583.495)
3. Tài sản dở dang dài hạn	210	9.107.002.310	-
4. Tài sản dài hạn khác	260	11.541.717.588	18.716.515.827
<b>III- NỢ PHẢI TRẢ</b>	<b>300</b>	<b>47.585.039.461</b>	<b>47.235.591.771</b>
1. Nợ ngắn hạn	310	37.154.273.831	35.273.324.768
2. Nợ dài hạn	330	10.430.765.630	11.962.267.003
<b>IV- VỐN CHỦ SỞ HỮU</b>	<b>400</b>	<b>37.531.843.565</b>	<b>43.091.677.536</b>
1. Vốn góp của chủ sở hữu	411	32.628.180.000	32.628.180.000
2. Vốn khác của Chủ sở hữu	414	22.342.500	-
3. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	421	4.880.168.320	10.462.456.749
4. Lợi ích của cổ đông không kiểm soát		1.152.745	1.040.787
<b>B. KẾT QUẢ SẢN XUẤT KINH DOANH</b>			
1. Tổng doanh thu	1+21+31 BCKQHKG	115.953.614.020	87.177.637.742
2. Tổng chi phí	11+22+25+26 BCKQHKG	109.533.311.933	79.361.302.975
3. Tổng lợi nhuận kế toán trước thuế	50 BCKQHKG	6.420.302.087	7.816.334.767
4. Lợi nhuận sau thuế thu nhập doanh nghiệp	60 BCKQHKG	4.589.463.959	6.159.833.971
5. Lãi cơ bản trên cổ phiếu	70	1.223	1.888

KẾ TOÁN TRƯỞNG



Nguyễn Hữu Khiêm

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Thăng Bình

## TỜ TRÌNH

### Về phương án phân phối lợi nhuận năm 2020

#### Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;
- Căn cứ Báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán.
- Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua phương án phân phối và sử dụng lợi nhuận sau thuế năm 2020 của Công ty như sau:

\* **Phương án phân phối lợi nhuận sau thuế năm 2020** (theo báo cáo tài chính hợp nhất năm 2020 đã được kiểm toán):

Đơn vị: VNĐ

Chi tiêu	Thực hiện	Ghi chú
1. Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối các năm trước để lại	4.302.510.820	
2. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất năm 2020 của Công ty mẹ	6.159.945.929	
3. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất chưa phân phối đến 31/12/2020: (3=1+2)	10.462.456.749	
4. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất dùng để phân phối:*	500.000.000	
- Trích quỹ khen thưởng – phúc lợi	500.000.000	
- Trả cổ tức bằng tiền	-	
5. Lợi nhuận sau thuế hợp nhất còn lại chưa phân phối chuyển sang năm sau: (5=3-4)	9.962.456.749	

- Trích quỹ khen- thưởng phúc lợi: Dự kiến chi quà cho người lao động nhân dịp các ngày lễ lớn là 300.000.000 đồng, chi cho công tác phúc lợi xã hội: 200.000.000 đồng.

- Tại ĐHĐCĐ thường niên năm 2020 các cổ đông đã thống nhất không chia cổ tức năm 2020 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh.

Trên đây là phương án phân phối lợi nhuận năm 2020, kính trình ĐHĐCĐ xem xét và thông qua.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



## TỜ TRÌNH

### Về kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ vào điều lệ Công ty Cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;
- Căn cứ vào tình hình thực tế và kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020.
- Hội đồng quản trị Công ty xin báo cáo và trình Đại hội đồng cổ đông xem xét thông qua kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 của Công ty như sau:

#### 1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty mẹ.

Chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2021	Ghi chú
1. Sản lượng sản xuất	M <sup>3</sup>	470.000	
2. Sản lượng tiêu thụ	"	520.000	
3. Doanh thu	Tr.đ	55.300	
4. Lợi nhuận sau thuế	"	2.500	
5. Tỷ suất cổ tức bằng tiền	%	-	

\* HĐQT đề xuất không chia cổ tức năm 2021 nhằm giữ lại lợi nhuận tích lũy nguồn lực để đầu tư mở rộng hoạt động kinh doanh, tăng giá trị dài hạn cho doanh nghiệp và các cổ đông.

#### 2. Kế hoạch kinh doanh hợp nhất:

- Doanh thu hợp nhất: 66.000 triệu đồng
- Lợi nhuận sau thuế hợp nhất: 2.200 triệu đồng

Trên đây là kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021, kính trình ĐHĐCĐ xem xét thông qua.

#### Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu HĐQT.

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ



Vũ Thăng Bình

Số: 03 /TTr-HĐQT

Kinh Môn, ngày 01 tháng 4 năm 2021

## TỜ TRÌNH

Về việc quyết toán thù lao HĐQT&BKS năm 2020, kế hoạch năm 2021

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

Căn cứ điều lệ Công ty cổ phần khai thác, chế biến khoáng sản Hải Dương;  
Căn cứ Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên năm 2020.

HĐQT Công ty trình Đại hội đồng cổ đông việc chi trả thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2020 và đề xuất mức thù lao đối với HĐQT và BKS trong năm tài chính 2021, cụ thể như sau:

**1. Tổng mức thù lao năm tài chính 2020 được phê duyệt:**

- Hội đồng quản trị: 294 triệu
- Ban kiểm soát: 117,6 triệu

**2. Tổng số thực hiện chi trả trong năm tài chính 2020:**

- Hội đồng quản trị: 294 triệu
- Ban kiểm soát: 117,6 triệu

**3. Kế hoạch chi trả thù lao năm tài chính 2021**

- Tổng thu lao của HĐQT là : 294 triệu đồng.
- Tổng thu lao của BKS là : 117,6 triệu đồng.

Việc phân bổ thù lao cụ thể đối với từng thành viên HĐQT và BKS do HĐQT và BKS tự thảo luận và quyết định.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông.

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu TK HĐQT

T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ  
CHỦ TỊCH  
CỔ PHẦN  
KHAI THÁC,  
CHẾ BIẾN  
KHOÁNG SẢN  
HẢI DƯƠNG  
TỈNH HẢI DƯƠNG  
Vũ Thăng Bình



CÔNG TY CỔ PHẦN KHAI THÁC,  
CHẾ BIẾN KHOÁNG SẢN HẢI DƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 04/TTr-HĐQT

Kinh Môn, ngày 01 tháng 4 năm 2021

### TỜ TRÌNH

Về việc miễn nhiệm thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2016-2020,  
tiến hành bầu lại thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025

**Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021**

- Căn cứ Luật doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020;
- Căn cứ điều lệ hoạt động Công ty;
- Căn cứ nhiệm kỳ HĐQT và BKS 2016-2020 đã hết hạn.

Hội đồng quản trị kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua việc miễn nhiệm các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát nhiệm kỳ 2016-2020. Đồng thời, tiến hành bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021 như sau:

1. Thông qua việc miễn nhiệm các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2016-2020 theo Điều lệ Công ty. Đồng thời, tiến hành bầu các thành viên HĐQT và BKS nhiệm kỳ 2021-2025 tại Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

2. Thông qua số lượng thành viên HĐQT, BKS nhiệm kỳ 2021-2025 như sau:

- Hội đồng quản trị: 05 thành viên.
- Ban kiểm soát: 03 thành viên.

Kính mong được sự chấp thuận của Đại hội đồng cổ đông!

**Nơi nhận:**

- Như kính gửi
- Lưu TT HĐQT

